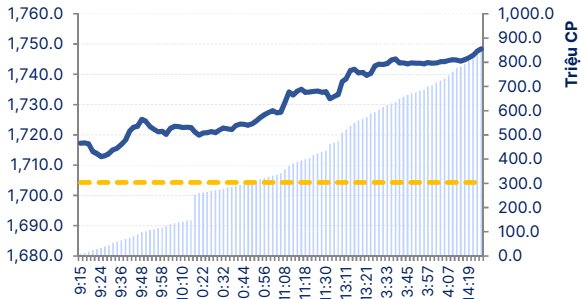


Phiên giao dịch ngày:

22/12/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,751.03	257.23
% Thay đổi Index	↑ 2.74%	↑ 1.28%
KLGD (CP)	981,755,458	71,757,923
GTGD (tỷ đồng)	30,682.94	1,468.17
% Thay đổi GTGD	26.86%	4.69%

Diễn biến VN-INDEX



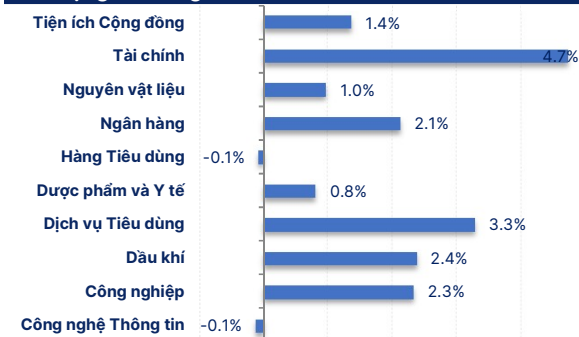
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

FPT -303.14 tỷ	GEX 129.37 tỷ	BSR 64.12 tỷ	CII -43.37 tỷ
	VIX 90.51 tỷ	VIC 56.41 tỷ	VIC 41.75 tỷ
		VNM -49.64 tỷ	HPG -36.57 tỷ
			TCX -36.05 tỷ
MWG 191.62 tỷ	VPB 73.65 tỷ	POW 48.75 tỷ	GAS 35.95 tỷ
	ACB -73.12 tỷ	TPB 43.47 tỷ	GMD 35.34 tỷ

GT Bán: -8404.23

8925.13 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần giao dịch phục hồi tích cực, VNINDEX vượt lên kháng cự tâm lý 1.700 điểm. Thị trường lạc quan hơn, VNINDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên lên 1.720 điểm, thanh khoản cải thiện khá tốt. Thị trường sau đó tiếp tục giao dịch tích cực, lực cầu giá lên gia tăng, thanh khoản tăng tốt ở nhiều nhóm mã, khá đột biến ở nhóm tài chính. Kết phiên VNINDEX tăng mạnh 46,72 điểm (+2,74%) lên mức 1.751,03 điểm, hướng đến vùng đỉnh cũ 1.770 điểm - 1.800 điểm. Trong khi VN30 tăng 52,28 điểm (+2,69%) lên mức 1.985,28 điểm, hướng đến kháng cự tâm lý 2.000 điểm.

Độ rộng trên HOSE tích cực kèm thanh khoản tăng tốt với 216 mã tăng giá. Ảnh hưởng dẫn dắt thị trường tiếp tục là nhóm VinGroup. Khá nổi bật ở nhóm ngân hàng, nhiều cổ phiếu tăng mạnh, vượt đỉnh gần nhất, các cổ phiếu chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, dầu khí... và sự phục hồi trở lại của nhóm hóa chất sau biến động giảm mạnh tuần trước...; 97 mã giảm giá, áp lực điều chỉnh tương đối bình thường và 65 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 14,8% so với phiên trước. Cho thấy dòng tiền cải thiện, chất lượng thị trường cải thiện, nhiều mã phục hồi tốt với lực cầu gia tăng. Khối ngoại mua ròng với giá trị 523,9 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE, hỗ trợ tích cực diễn biến nhiều cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G1000 kết phiên ở mức 1.997,0 điểm, tăng 3,10% so với phiên trước. Chênh lệch dương mạnh 11,72 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G2000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch trái chiều từ -7,28 điểm đến 4,72 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 9,6% so với phiên trước. Cho thấy các trader gia tăng các vị thế đầu cơ, cover các vị thế bán khi VN30 tăng mạnh. Khá lạc quan ngắn hạn với VN30, có thể gia tăng phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 hướng đến kháng cự quanh 2.000 điểm. Xu hướng ngắn hạn của 411G1000 hướng đến vùng kháng cự 2.000 điểm-2.040 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G1000 là 32.126, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau giai đoạn tích lũy dưới kháng cự 1.700 điểm - 1.710 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 9/2025. Với động lực tích cực của nhóm ngân hàng VNINDEX vượt lên vùng kháng cự và tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng trên hỗ trợ quanh 1.700 điểm. VNINDEX hướng đến kiểm tra lại vùng giá quanh 1.770 điểm, tương ứng giá cao nhất ngày 09/12/2025 cũng như đường xu hướng nối các vùng giá cao nhất ngày 14/10/2025 và 09/12/2025.

Sau giai đoạn thanh khoản thấp với ít cơ hội, mặc dù nhiều mã, nhóm mã đang tích lũy tương đối tốt ở các vùng hỗ trợ trung dài hạn. Thị trường đã có diễn biến tích cực hơn, mở ra nhiều cơ hội giao dịch, đầu tư dựa trên kỳ vọng, ước tính kết quả kinh doanh quý IV/2025 và triển vọng 2026. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỉ trọng dựa trên các yếu tố chính đã đề cập (1) Tăng trưởng GDP 2026 mục tiêu 10% trở lên qua duy trì tăng trưởng tín dụng và đẩy mạnh đầu tư công. (2) Thị trường được nâng hạng, khối ngoại mua ròng trở lại sau khi bán ròng liên tiếp. (3) Nâng cung hàng hóa chất lượng cao thông qua thoái vốn, IPO.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	31.40	31-32	40-42	29	15.0	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	65.30	61-63	78-80	59	13.0	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
MSB	12.90	12.4-12.9	15.2-15.5	12	7.5	15.3%	30.2%	Theo dõi giải ngân
TLG	51.30	51-53	62-64	49	10.6	32.2%	-17.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	27.90	22-24	27-29	21	17.4	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân
AGR	16.70	15-16	21-22	14	24.4	59.9%	118.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	15.77	15.1	20-21	15.7	4.4%	Nắm giữ
17/11/2025	SCS	52.00	52.8	63-65	51.5	-1.5%	Nắm giữ
12/10/2025	POW	12.70	12.3	15.5-16	11	3.3%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký ban hành Công điện số 242/CD-TTg ngày 21/12/2025, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung hoàn thành mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP, bảo đảm cải cách thực chất, hiệu quả, người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng lợi ích thật.

Thủ tướng yêu cầu hoàn tất cắt giảm thủ tục hành chính trước ngày 31/12/2025

Theo đánh giá của Chính phủ, việc triển khai Nghị quyết 66/NQ-CP thời gian qua đã ghi nhận nhiều chuyển biến. Các bộ đã hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua 8 dự án luật nhằm cắt giảm 38 ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đến nay, 14 bộ, cơ quan ngang bộ đã chủ động rà soát, cắt giảm và trình Thủ tướng phê duyệt phương án đơn giản hóa hơn 3.085 trong tổng số 4.888 thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đạt tỷ lệ 63.1%. Số điều kiện kinh doanh được cắt giảm là 2.371 trên 6.974, tương ứng 33,9%.

Sáng 21/12/2025, tại Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì hội nghị công bố thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Chính thức công bố thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam

Hội nghị diễn ra với ba mục tiêu chính: (1) Công bố chính thức các văn bản quan trọng thiết lập đầy đủ khung pháp lý cho Trung tâm Tài chính Quốc tế tại Việt Nam; (2) Khẳng định cam kết mạnh mẽ của Chính phủ Việt Nam trong việc xây dựng môi trường tài chính ổn định, minh bạch, an toàn và thân thiện với nhà đầu tư; (3) Truyền tải thông điệp rõ ràng tới cộng đồng quốc tế rằng Việt Nam sẵn sàng đồng hành, hợp tác và chia sẻ cơ hội phát triển.

TPHCM chính thức công bố danh sách các thành viên tham gia giai đoạn đầu của Trung tâm tài chính quốc tế đặt tại thành phố, đồng thời xác nhận cơ quan điều hành đã sẵn sàng đi vào hoạt động cùng với Đà Nẵng.

Công bố thành viên Trung tâm tài chính quốc tế tại TPHCM

Danh sách thành viên được công bố tập trung vào bốn nhóm lĩnh vực then chốt, phản ánh định hướng xây dựng một trung tâm tài chính gắn với thị trường vốn, công nghệ và hạ tầng hiện đại. Ở nhóm ngân hàng, tổ chức tài chính và sàn giao dịch toàn cầu, các thành viên gồm Nasdaq, VinaCapital, MBBank, Vietcombank và VietinBank. Nhóm hạ tầng số và tài sản số có sự tham gia của Binance, Circle, Liên minh Onchain, Dragon Capital và Tether. Nhóm hạ tầng cho trung tâm tài chính quốc tế gồm REE, liên doanh Cathay United và Pension One Group. Nhóm công nghệ quy tụ Viettel, TikTok và FPT.

Theo thông tin từ Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), tính đến hết ngày 15/12/2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước đạt 883.7 tỷ USD. Đến cuối năm 2025, dự kiến tổng kim ngạch xuất nhập khẩu có thể đạt 920 tỷ USD.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tiến sát cột mốc 900 tỷ USD

Kết quả tăng trưởng xuất nhập khẩu năm 2025 đánh dấu quá trình tăng trưởng mạnh mẽ và liên tục của xuất nhập khẩu Việt Nam. Từ cột mốc 100 tỷ USD vào năm 2009, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đã vượt 200 tỷ USD năm 2011, vượt 300 tỷ USD năm 2015, vượt 400 tỷ USD năm 2017, cán mốc 500 tỷ USD chỉ sau một thập kỷ. Đà tăng trưởng này tiếp tục được duy trì, giúp Việt Nam chinh phục các ngưỡng 600 tỷ USD vào năm 2021 và 700 tỷ USD vào năm 2022. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đã vượt 800 tỷ USD vào tháng 11/2025 và dự kiến vượt 900 tỷ USD trong tháng 12/2025.

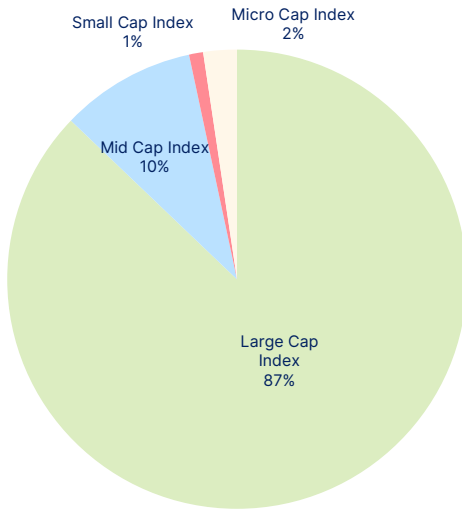
Trong tuần 15–19/12/2025, giá USD tiếp tục suy yếu trên thị trường quốc tế khi đồng Yên tăng mạnh sau động thái nâng lãi suất của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) lên mức cao nhất trong vòng 30 năm.

USD chưa thoát đà giảm

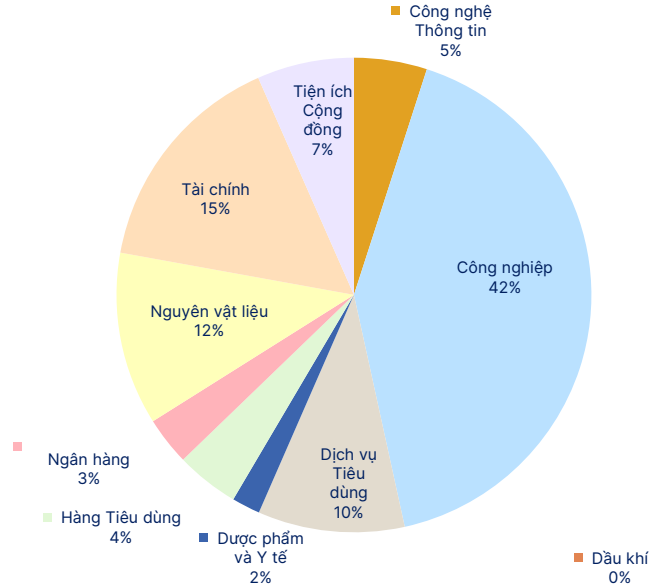
Diễn biến này chủ yếu đến từ việc đồng Yên tăng giá nhanh hơn USD, trong bối cảnh BoJ chuyển sang thắt chặt, trong khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đang tiến gần cuối chu kỳ giảm lãi suất. Cụ thể, trong ngày 19/12, BoJ đã nâng lãi suất điều hành thêm 25 điểm cơ bản lên 0,75% – mức cao nhất kể từ năm 1995. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh lợi suất trái phiếu Chính phủ Nhật Bản đã lên mức cao nhất nhiều thập kỷ, làm gia tăng lo ngại về chi phí vay mượn và rủi ro căng thẳng tài khóa

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,144,346	5.6%	1,147	129.4	7.1
VCB	480,451	16.8%	4,202	13.7	2.2
VHM	416,902	11.7%	6,134	16.5	1.8
BID	264,705	16.7%	3,781	10.0	1.6
TCB	238,098	13.7%	3,111	10.8	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	98,796,114	23.6%	4,162	15.4	3.5
SHB	67,333,138	19.0%	2,577	6.3	1.1
HPG	58,531,999	11.9%	1,876	14.2	1.6
HAG	56,519,954	13.6%	1,371	13.2	1.7
VIX	53,748,186	24.1%	2,766	8.1	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PDN	↑ 7.0%	32.5%	7,549	13.1	4.0
GEE	↑ 7.0%	44.5%	9,095	20.2	8.4
DCL	↑ 6.9%	2.3%	476	84.7	1.9
STB	↑ 6.9%	20.9%	6,519	7.5	1.5
VIC	↑ 6.9%	5.6%	1,147	129.4	7.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PGI	↓ -6.8%	0.0%	-	-	1.3
STG	↓ -6.6%	10.7%	2,734	13.0	1.3
CRE	↓ -6.5%	1.3%	164	54.3	0.7
ILB	↓ -5.5%	15.7%	3,590	7.1	1.2
ABR	↓ -4.4%	5.7%	795	17.1	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BSR	3,974,810	3.7%	413	38.6	1.4
VIX	3,912,973	24.1%	2,766	8.1	1.7
POW	3,887,200	5.4%	681	17.9	1.0
GEX	2,960,800	8.3%	2,314	18.3	1.4
VPB	2,564,573	13.5%	2,603	10.9	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(3,229,858)	22.9%	5,280	17.8	3.7
ACB	(3,021,798)	19.9%	3,385	7.1	1.3
CII	(1,802,400)	0.4%	80	294.0	1.2
HPG	(1,363,335)	11.9%	1,876	14.2	1.6
NVL	(956,520)	-7.7%	(1,946)	-	0.6

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn